

Số: 08/2021/QĐST-DS

A, ngày 18 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-DS ngày 12/01/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T** - Sinh năm: 1951. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị T: Ông **Bùi Bá B** – Sinh năm: 1971.

Bà T và ông B cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình S** và bà **Hà Thị G**.

Ông S và bà G cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Trần Thị T có quyền khởi kiện lại vụ án.

- Trả lại cho bà Trần Thị T toàn bộ tài liệu, chứng cứ đã nộp tại Tòa án, gồm:

+ 01 Đơn khởi kiện ghi ngày 28/10/2020 của bà Trần Thị T (bản viết tay).

+ 01 Đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí ghi ngày 28/10/2020 của bà Trần Thị T (bản viết tay, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang).

+ 01 Sổ hộ khẩu gia đình bà Trần Thị T (bản photo).

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân của bà Trần Thị T (bản sao).

+ 04 Giấy cho vay tiền ghi ngày 01/5/2014 có chữ ký của bà Trần Thị T tại mục “Người cho vay” (bản photo).

+ 01 Giấy biên nhận vay tiền ghi ngày 27/4/2014 có chữ ký của bà Hà Thị G và ông Nguyễn Đình S tại mục “Người vay tiền” và chữ ký của bà Trần Thị T tại mục “Người cho vay” (bản viết tay bằng bút màu xanh, phần chữ ký của bà T bằng bút màu đen).

+ 01 Giấy biên nhận vay tiền ghi ngày 29/4/2014 có chữ ký của bà Hà Thị G và ông Nguyễn Đình S tại mục “Người vay tiền” và chữ ký của bà Trần Thị T tại mục “Người cho vay” (bản viết tay bằng bút màu xanh, phần chữ ký của bà T bằng bút màu đen).

+ 01 Giấy biên nhận vay tiền ghi ngày 03/5/2014 có chữ ký của bà Hà Thị G và ông Nguyễn Đình S tại mục “Người vay tiền” và chữ ký của bà Trần Thị T tại

mục “Người cho vay” (bản viết tay bằng bút màu xanh, phần chữ ký của bà T bằng bút màu đen).

+ 01 Giấy cho vay tiền ghi ngày 01/5/2014 có chữ ký của bà Trần Thị T tại mục “Người cho vay” (bản viết tay bằng bút màu xanh).

+ 01 Giấy biên nhận vay tiền ghi ngày 01/5/2014 có chữ ký của bà Hà Thị G và ông Nguyễn Đình S tại mục “Người vay tiền” và chữ ký của bà Trần Thị T tại mục “Người cho vay” (bản viết tay bằng bút màu xanh, phần chữ ký của bà T bằng bút màu đen).

+ 01 Giấy ủy quyền ngày 29/10/2020; bên ủy quyền là bà Trần Thị T, bên được ủy quyền là ông Bùi Bá B (bản đánh máy, có xác nhận của Văn phòng công chứng Đức Minh).

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân của ông Bùi Bá B (bản sao).

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân của bà Trần Thị T (bản sao).

+ 01 Sổ hộ khẩu gia đình bà Trần Thị T (bản sao).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt C